

THỰC TRẠNG QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG XÃ HỘI HÓA GIÁO DỤC CỦA CÁC TRƯỜNG TIỂU HỌC Ở THỊ XÃ CAI LẬY, TỈNH TIỀN GIANG

Trần Thị Hoàng Ngân^{1*} và Phan Thị Tố Oanh²

¹Học viên cao học, Trường Đại học Đồng Tháp, Việt Nam

²Khoa Thương mại - Du lịch, Trường Đại học Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

*Tác giả liên hệ: Trần Thị Hoàng Ngân, Email: nganlk1977@gmail.com

Lịch sử bài báo

Ngày nhận: 17/7/2024; Ngày nhận chỉnh sửa: 29/7/2024; Ngày duyệt đăng: 03/8/2024

Tóm tắt

Quản lý xã hội hóa giáo dục đóng vai trò quan trọng trong việc nâng cao hiệu quả công tác xã hội hóa giáo dục. Sử dụng phương pháp điều tra bằng bảng hỏi trên 216 khách thể là cán bộ quản lý, giáo viên và các lực lượng tham gia xã hội hóa giáo dục ngoài trường. Bài viết thể hiện kết quả nghiên cứu thực trạng quản lý hoạt động xã hội hóa giáo dục của các trường tiểu học thị xã Cai Lay, tỉnh Tiền Giang. Công tác này thường xuyên được thực hiện với hiệu quả ở mức khá. Cần chú trọng cải thiện khâu quản lý kiểm tra, đánh giá hoạt động xã hội hóa giáo dục vì được đánh giá thấp nhất.

Từ khóa: Hoạt động, quản lý, xã hội hóa giáo dục, thị xã Cai Lay, tỉnh Tiền Giang.

CURRENT MANAGEMENT OF EDUCATIONAL SOCIALIZATION ACTIVITIES IN PRIMARY SCHOOLS IN CAI LAY TOWN, TIEN GIANG PROVINCE

Tran Thi Hoang Ngan^{1*} and Phan Thi To Oanh²

¹Postgraduate, Dong Thap University, Cao Lanh city 870000, Vietnam

²Faculty of Commerce and Tourism, Industrial University of Ho Chi Minh City, Vietnam

*Corresponding author: Tran Thi Hoang Ngan, Email: nganlk1977@gmail.com

Article history

Received: 17/7/2024; Received in revised form: 29/7/2024; Accepted: 03/8/2024

Abstract

Management of educational socialization plays an important role in improving the effectiveness of educational socialization activities. A questionnaire-survey was used among 216 subjects who are managers, teachers and forces participating in educational socialization outside the schools. The survey results are reported about the current management of socialization activities at primary schools in Cai Lay town, Tien Giang province. This work is regularly carried out with quite good efficiency. Attention should be paid to improving the management, inspection, and evaluation of educational socialization activities, as these areas received the lowest ratings. From this, the article proposes 6 methods to improve the effectiveness of managing socialization activities of local primary schools.

Keywords: Activities, educational socialization, Cai Lay town, management, Tien Giang province.

DOI: <https://doi.org/10.52714/dthu.13.01S.2024.1303>

Trích dẫn: Trần, T. H. N. & Phan, T. T. O. (2024). Thực trạng quản lý hoạt động xã hội hóa giáo dục của các trường tiểu học ở thị xã Cai Lay, tỉnh Tiền Giang. *Tap chí Khoa học Đại học Đồng Tháp*, 13(01S), 83-91. <https://doi.org/10.52714/dthu.13.01S.2024.1303>.

Copyright © 2024 The author(s). This work is licensed under a CC BY-NC 4.0 License.

1. Đặt vấn đề

Tại Điều 16, Luật Giáo dục có quy định “xã hội hóa sự nghiệp giáo dục” (Quốc hội, 2019) nên công tác quản lý, chỉ đạo phát triển giáo dục đào tạo phải gắn chặt với công tác vận động mọi nguồn lực trong xã hội cùng tham gia chăm sóc, giáo dục thế hệ trẻ, coi đó là mục tiêu, là nguồn lực quan trọng để phát triển giáo dục nói chung và giáo dục tiểu học nói riêng một cách căn bản và có chất lượng. Chính vì thế, công tác xã hội hóa giáo dục (XHHGD) có vai trò rất quan trọng trong sự nghiệp phát triển giáo dục.

Với tầm quan trọng của công tác XHHGD, Đảng và Nhà nước ta đã ban hành một số văn bản chỉ đạo như: “Về đẩy mạnh các hoạt động giáo dục, y tế và thể dục thể thao” (Chính phủ, 2005); về phê duyệt đề án “Quy hoạch phát triển XHHGD giai đoạn 2005-2010” (Bộ Giáo dục và Đào tạo, 2005); Nhà nước giữ vai trò chủ đạo trong phát triển sự nghiệp giáo dục; thực hiện đa dạng hóa các loại hình trường học và các hình thức giáo dục; khuyến khích, huy động và tạo điều kiện để các tổ chức, cá nhân tham gia phát triển sự nghiệp giáo dục. Mọi tổ chức, gia đình và công dân có trách nhiệm chăm lo sự nghiệp giáo dục, phối hợp với nhà trường thực hiện mục tiêu giáo dục, xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh và an toàn; về “khuyến khích chính sách xã hội hóa đối với các hoạt động trong lĩnh vực giáo dục, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể thao, môi trường” (Chính phủ, 2008).

Hoạt động XHHGD của các trường tiểu học ở thị xã Cai Lậy ngoài sự đầu tư của Nhà nước, các trường tiểu học còn nhận được sự đầu tư, hỗ trợ về các mặt từ những tổ chức xã hội, doanh nghiệp, tập thể, cá nhân trong và ngoài nước. Tuy nhiên, công tác XHHGD của các trường tiểu học vẫn còn gặp không ít những khó khăn như: ngoài khó khăn về đời sống kinh tế còn gặp khó khăn về nhận thức hoạt động XHHGD của một số phụ huynh học sinh còn hạn chế; cho rằng việc đầu tư, chăm lo cho giáo dục là trách nhiệm của Nhà nước; việc tổ chức thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về công tác XHHGD còn chung chung; nhiều trường chưa phát huy tốt việc khuyến khích và huy động các lực lượng tham gia vào hoạt động XHHGD; việc xây dựng các văn bản chỉ đạo về XHHGD ở một vài địa phương còn chậm; công tác quản lý và sử dụng các nguồn lực đầu tư từ XHHGD còn bất cập. Chính vì vậy, việc tổ chức quản lý hoạt động XHHGD của nhà trường cần phải có những biện pháp quản lý khoa học mới góp phần thực hiện hiệu quả hơn hoạt động XHHGD ở các trường tiểu học tại địa bàn nghiên cứu. Vì lí do này, nghiên cứu “Thực trạng quản lý hoạt động XHHGD của các trường tiểu học ở thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang” là điều cần thiết và hữu ích.

2. Nội dung

2.1. Khái niệm công cụ

2.1.1. Xã hội hóa giáo dục

Theo Phạm Minh Hạc, “XHHGD là làm cho xã hội nhận rõ trách nhiệm của giáo dục, giáo dục phục vụ đắc lực cho phát triển kinh tế xã hội, thực hiện việc kết hợp giáo dục trong nhà trường và ngoài nhà trường, tạo điều kiện để giáo dục kết hợp với lao động, học đi đôi với hành; XHHGD có quan hệ hữu cơ với dân chủ hóa giáo dục”. (Phạm, 1997).

Theo Lê Quốc Hùng, “XHHGD là chính sách huy động mọi nguồn lực của nhân dân, của các tổ chức kinh tế - xã hội tham gia vào sự nghiệp giáo dục, đầu tư vào hoạt động giáo dục trên cơ sở phù hợp với khả năng tài chính và trình độ chuyên môn nhằm xây dựng xã hội học tập”. (Lê, 2004).

Như vậy, hoạt động XHHGD là quá trình huy động toàn bộ lực lượng trong xã hội đóng góp nguồn lực cho phát triển giáo dục và nhà trường. Đây là hoạt động thể hiện thống nhất chủ trương và chính sách của Đảng, Nhà nước đối với sự nghiệp phát triển giáo dục “Nhà nước và nhân dân cùng làm”, thể hiện tính dân chủ và nhân văn trong giáo dục, hướng đến một nền giáo dục “mở”, tôn trọng sự đa dạng về nhu cầu của người học và đáp ứng chương trình giáo dục.

2.1.2. Quản lý hoạt động xã hội giáo dục

Tác giả Nguyễn Thị Mỹ Lộc và Nguyễn Quốc Chí cho rằng: “Quản lý là sự tác động có định hướng, có chủ đích của chủ thể quản lý (người quản lý) đến khách thể quản lý (người bị quản lý) trong tổ chức, nhằm làm cho tổ chức vận hành và đạt được mục đích của tổ chức. Các tác giả còn phân định rõ hơn về hoạt động quản lý: là quá trình đạt đến mục tiêu của tổ chức bằng cách vận dụng các hoạt động (chức năng) kế hoạch hóa, tổ chức, chỉ đạo (lãnh đạo) và kiểm tra”. (Nguyễn & Nguyễn, 2010).

Hồ Văn Dũng và Nguyễn Trọng Sỹ cho rằng, “Quản lý hoạt động XHHGD là quá trình tác động của chủ thể quản lý vào hoạt động XHHGD nhằm thúc đẩy giáo dục phát triển theo mục tiêu mà Đảng và Nhà nước đã xác định.” (Hồ & Nguyễn, 2023).

Quản lý hoạt động XHHGD là thực hiện các chức năng của quy trình quản lý: lập kế hoạch hoạt động XHHGD; tổ chức, chỉ đạo thực hiện kế hoạch XHHGD; kiểm tra đánh giá việc thực hiện hoạt động XHHGD.

2.2. Phương pháp nghiên cứu

Để nghiên cứu thực trạng quản lý công tác XHHGD của các trường tiểu học ở thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang, chúng tôi thu thập số liệu định lượng và thông tin định tính bằng cách sử dụng phương pháp điều tra bằng phiếu khảo sát. Tổng số phiếu phát đi là 250 phiếu, thu về được 216 phiếu hợp lệ để nghiên cứu.

Chúng tôi tập trung khảo sát ý kiến đánh giá của 2 nhóm chính: (1) Cán bộ quản lý (CBQL), giáo viên (GV) trường tiểu học là 71 người tại 4 trường tiểu học: Trương Văn Sanh, Phan Văn Kiên, Nhị Quý, Long Khánh; (2) Lực lượng tham gia XHHGD là 145 người.

Đặc điểm mẫu khách thể như sau: (1) Về nhóm khách thể CBQL, tổ trưởng chuyên môn, GV chủ nhiệm, GV trường tiểu học có 39,4% nam, 60,6% nữ; 23,9% CBQL, 22,5% tổ trưởng chuyên môn, 16,9% GV chủ nhiệm, 36,6% GV; thâm niên công tác trung bình là 20,66 năm. (2) Về nhóm khách thể lực lượng tham gia XHHGD có 40,4% nam, 59,6% nữ; thâm niên công tác trung bình là 11,11 năm.

2.3. Cách thức xử lý số liệu

Số liệu thu thập từ phiếu trưng cầu ý kiến được xử lý, tổng hợp bằng phần mềm SPSS 20.0. Các nội dung trong bảng hỏi được đánh giá theo thang đo có 5 mức độ và qui ước điểm trung bình (ĐTB) như sau:

Bảng 1. Quy ước ý nghĩa của điểm trung bình đánh giá

Khoảng ĐTB	Mức độ thực hiện	Hiệu quả thực hiện	Mức độ cấp thiết/khả thi
1,0 → 1,80	Hoàn toàn không thường xuyên	Yếu	Hoàn toàn không cấp thiết/khả thi
1,81 → 2,60	Không thường xuyên	Kém	Không cấp thiết/khả thi
2,61 → 3,40	Tương đối thường xuyên	Trung bình	Tương đối cấp thiết/khả thi
3,41 → 4,20	Thường xuyên	Khá	Cấp thiết/khả thi
4,21 → 5,00	Rất thường xuyên	Tốt	Rất cấp thiết/khả thi

Về hệ số tương quan, trích theo Nguyễn Văn Tuấn:

- “Nếu $r = 0$, hai biến x và y hoàn toàn độc lập, tức không có liên hệ với nhau;
- Nếu hệ số tương quan r là dương ($r > 0$), hai biến x và y cùng biến thiên theo một hướng;
- Nếu giá trị của r là âm ($r < 0$), x và y liên hệ đảo ngược: tức khi x tăng thì y giảm, và ngược lại.

– Ý nghĩa của hệ số tương quan: Khoảng $\pm 0,01$ đến $\pm 0,1$ cho thấy mối tương quan quá thấp, không đáng kể. Khoảng $\pm 0,2$ đến $\pm 0,3$ cho thấy mối tương quan thấp. Khoảng $\pm 0,4$ đến $\pm 0,5$ cho thấy mối tương quan trung bình. Khoảng $\pm 0,6$ đến $\pm 0,7$ cho thấy mối tương quan cao. Khoảng $\pm 0,8$ trở lên cho thấy mối tương quan rất cao”.

2.4. Kết quả khảo sát

2.4.1. *Thực trạng quản lý hoạt động xã hội hóa giáo dục của các trường tiểu học ở thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang*

a. *Về nhận thức về tầm quan trọng của quản lý hoạt động xã hội hóa giáo dục ở các trường tiểu học*

Đa số CBQL, tổ trưởng chuyên môn, GV chủ nhiệm, GV trường tiểu học đều có nhận thức đề cao tầm quan trọng của công tác quản lý hoạt động xã hội học ở các trường tiểu học (ĐTB = 3,8, Độ lệch chuẩn (ĐLC) = 1,06). ĐLC lớn hơn cho thấy có sự khác biệt trong đánh giá ở các đối tượng khảo sát. Điều này cho thấy đa số cá nhân trong tập thể đối tượng khảo sát đề cao vai trò quan trọng của quản lý hoạt động XHHGD. Với nhận thức này, đây sẽ là tiền đề tạo động lực thúc đẩy mạnh mẽ, thúc đẩy hành động tích cực trong công tác quản lý XHHGD tiểu học ở địa phương.

Bảng 2. Thực trạng quản lý xây dựng kế hoạch hoạt động xã hội hóa giáo dục

TT	Xây dựng kế hoạch triển khai công tác XHHGD ở trường tiểu học	Mức độ thực hiện			Hiệu quả thực hiện		
		ĐTB	ĐLC	Hạng	ĐTB	ĐLC	Hạng
1	Xây dựng kế hoạch chỉ rõ các nội dung cần tập trung triển khai cho công tác XHHGD	3,7	0,76	3	3,62	0,88	3
2	Xây dựng kế hoạch lựa chọn các nguồn lực cần huy động cho công tác XHHGD	3,73	0,77	2	3,65	0,9	2
3	Xây dựng kế hoạch xác định các lực lượng tham gia công tác XHHGD	3,63	1,07	4	3,48	0,88	5
4	Xây dựng kế hoạch chỉ rõ các điều kiện cần đảm bảo cho công tác XHHGD	3,9	0,83	1	3,66	0,86	1
5	Lập kế kiểm tra, giám sát các nguồn kinh phí đóng góp từ công tác XHHGD	3,58	1,04	5	3,59	0,73	4
ĐTB chung/ĐLC		3,71/ 0,46			3,6/ 0,44		
Ý nghĩa		Thường xuyên			Khá		
Tương quan Pearson		-0,006					

b. *Về quản lý xây dựng kế hoạch hoạt động xã hội hóa giáo dục*

Kết quả khảo sát cho thấy việc quản lý xây dựng kế hoạch hoạt động XHHGD được thực hiện thường xuyên (ĐTB = 3,71; ĐLC = 0,46) với hiệu quả ở mức khá (ĐTB = 3,6; ĐLC = 0,44). Hệ số tương quan Pearson $r = -0,006$ cho thấy mức độ thực hiện và hiệu quả thực hiện các nội dung XHHGD không có mối tương quan với nhau. Tập thể các đối tượng khảo sát (CBQL, tổ trưởng chuyên môn, GV chủ nhiệm, GV trường tiểu học) đều đánh giá thấp nhất các nội dung là “Xây dựng kế hoạch xác định các lực lượng tham gia công tác XHHGD” và “Lập kế kiểm tra, giám sát các nguồn kinh phí đóng góp từ công tác XHHGD”.

Bảng 3. Thực trạng quản lý tổ chức thực hiện hoạt động xã hội hóa giáo dục

TT	Tổ chức công tác XHHGD ở trường tiểu học	Mức độ thực hiện			Hiệu quả thực hiện		
		ĐTB	ĐLC	Hạng	ĐTB	ĐLC	Hạng
1	Tổ chức tuyên truyền, vận động, phổ biến đến tất cả các lực trong và ngoài nhà trường thấy được trách nhiệm của mình đối với công tác XHHGD	3,52	0,75	4	3,54	0,81	4
2	Tổ chức phân công nhiệm vụ cụ thể cho các cá nhân, tập thể phụ trách công tác XHHGD	3,85	0,75	1	3,48	0,86	5
3	Tổ chức điều phối các nguồn lực huy động từ công tác XHHGD đúng mục đích	3,63	0,9	2	3,55	0,79	3
4	Tổ chức công khai các khoản thu chi đóng góp cho công tác xã hội hoá của trường	3,49	0,83	5	3,68	0,86	2
5	Tổ chức đánh giá lại hiệu quả, chỉ rõ những ưu điểm, bất cập trong quá trình triển khai công tác XHHGD	3,61	0,9	3	3,77	0,78	1
ĐTB chung/ĐLC		3,62/ 0,49			3,6/ 0,5		
Ý nghĩa		Thường xuyên			Khá		
Tương quan Pearson		0,489**					

c. Về quản lý tổ chức thực hiện hoạt động xã hội hóa giáo dục

Theo đánh giá của tập thể CBQL, GV trong trường, quản lý tổ chức thực hiện hoạt động XHHGD đều được thực hiện thường xuyên (ĐTB = 3,64; ĐLC = 0,48) với chất lượng ở mức khá (ĐTB = 3,5; ĐLC = 0,47). ĐTB chung của mức độ thực hiện cao hơn so với hiệu quả thực hiện nhưng sự chênh lệch không đáng kể. Sự gia tăng của hiệu quả thực hiện có thể dẫn đến sự nâng cao của mức độ thực hiện vì chúng có tương quan thuận với $r = 0,489^{**}$. Đa số các khách thể khảo sát có sự tương đồng trong mức độ đánh giá (do ĐLC nhỏ). Đặc biệt, nội dung “Tổ chức tuyên truyền, vận động, phổ biến đến tất cả các lực trong và ngoài nhà trường thấy được trách nhiệm của mình đối với công tác XHHGD” cần được cải thiện hơn vì có thứ hạng thấp nhất ở cả mức độ thực hiện lẫn hiệu quả thực hiện.

Đặc biệt, nội dung “Tổ chức phân công nhiệm vụ cụ thể cho các cá nhân, tập thể phụ trách công tác XHHGD” và “Tổ chức công khai các khoản thu chi đóng góp cho công tác xã hội hoá của trường” có thứ hạng mức độ thực hiện và hiệu quả thực hiện chênh lệch cao. Cụ thể, nội dung “Tổ chức phân công nhiệm vụ cụ thể cho các cá nhân, tập thể phụ trách công tác XHHGD” được đánh giá thường xuyên thực hiện nhất nhưng lại có hiệu quả thấp. Thực trạng này có thể là do khi thực hiện một việc nào đó, sự tổ chức phân công nhiệm vụ cho các cá nhân, tổ chức có liên quan là điều bắt buộc và cần thiết. Đối với công tác quản lý tổ chức thực hiện hoạt động XHHGD của các trường tiểu học thị xã Cai Lậy cũng như vậy, các CBQL thường xuyên thực hiện việc phân công nhiệm vụ cho các nhân sự nhưng có thể hiệu quả của quá trình này chưa đạt hiệu quả cao như mong đợi. Đây là điều cần chú ý để cải thiện hiệu quả quản lý hoạt động XHHGD của các trường tiểu học ở địa phương.

Ngược lại, nội dung “Tổ chức công khai các khoản thu chi đóng góp cho công tác xã hội hoá của trường” ít được thực hiện nhưng hiệu quả lại cao. Điều này có thể do hoạt động công khai tài chính, thu chi của các trường mỗi năm chỉ được tổng kết thực hiện vài lần khi kết thúc

học kì/năm học/nhiệm vụ nên được đánh giá mức độ thường xuyên thấp. Tuy nhiên, các nhà trường lại nghiêm túc thực hiện công tác này, tuân theo sự chỉ đạo của cấp trên và các văn bản pháp luật, đảm bảo được sự hợp pháp, công khai minh bạch trong công khai các khoản thu chi đóng góp cho công tác xã hội hoá nên đạt hiệu quả thực hiện cao.

Bảng 4. Thực trạng quản lý chỉ đạo thực hiện hoạt động xã hội hóa giáo dục

TT	Chỉ đạo công tác XHHGD ở trường tiểu học	Mức độ thực hiện			Hiệu quả thực hiện		
		ĐTB	ĐLC	Hạng	ĐTB	ĐLC	Hạng
1	Chỉ đạo các bộ phận phụ trách nắm rõ các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn về việc thực hiện công tác XHHGD	3,72	0,86	1	3,72	0,86	1
2	Chỉ đạo các bộ phận phụ trách rà soát lại những nội dung cần phải huy động từ cộng đồng cho hoạt động giáo dục của nhà trường	3,68	0,82	2	3,52	0,84	2
3	Chỉ đạo các bộ phận phụ trách đảm bảo tuân thủ đúng các quy định của nhà nước về công tác XHHGD	3,62	0,82	3	3,37	0,9	5
4	Chỉ đạo các bộ phận phụ trách huy động đúng các nguồn lực về vật chất về tinh thần, về sự ủng hộ của các lực lượng trong và ngoài nhà trường	3,59	0,77	4	3,49	0,77	3
5	Chỉ đạo các bộ phận phụ trách không được vận dụng sai các quy định dẫn đến tình trạng lam thu, sai mục đích của công tác XHHGD	3,59	0,77	4	3,41	0,8	4
ĐTB chung/ĐLC		3,64/ 0,48			3,5/ 0,47		
Ý nghĩa		Thường xuyên			Khá		
Tương quan Pearson		0,372**					

d. Về quản lý chỉ đạo hoạt động xã hội hóa giáo dục

Tập thể CBQL, GV đều đánh giá thực trạng quản lý chỉ đạo hoạt động XHHGD ở các trường tiểu học tại thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang là thường xuyên (ĐTB = 3,62; ĐLC = 0,49) và ở mức khá (ĐTB = 3,62; ĐLC = 0,49), trong đó, mức độ thực hiện cao hơn so với hiệu quả thực hiện. Giá trị của ĐLC nhỏ cho thấy sự tương đồng trong đánh giá của các khách thể. Kiểm định tương quan cho thấy Mức độ thực hiện và Kết quả thực hiện có tương quan thuận với $r = 0,372^{**}$. Nó có nghĩa là sự gia tăng của cái này thì cái còn lại cũng tăng theo. “Chỉ đạo các bộ phận phụ trách không được vận dụng sai các quy định dẫn đến tình trạng lam thu, sai mục đích của công tác XHHGD” là nội dung có thứ hạng thấp nhất ở cả 2 tiêu chí đánh giá nên cần được chú ý hơn.

Bảng 5. Thực trạng quản lý kiểm tra, đánh giá hoạt động xã hội hóa giáo dục

TT	Kiểm tra, đánh giá công tác XHHGD ở trường tiểu học	Mức độ thực hiện			Hiệu quả thực hiện		
		ĐTB	ĐLC	Hạng	ĐTB	ĐLC	Hạng
1	Kiểm tra, đánh giá việc thực hiện kế hoạch công tác XHHGD	3,46	0,91	4	3,51	0,86	3

TT	Kiểm tra, đánh giá công tác XHHGD ở trường tiểu học	Mức độ thực hiện			Hiệu quả thực hiện		
		ĐTB	ĐLC	Hạng	ĐTB	ĐLC	Hạng
2	Kiểm tra, đánh giá hiệu quả về sự phối hợp các lực lượng tham gia công tác XHHGD	3,52	0,77	3	3,41	1,01	5
3	Kiểm tra, đánh giá hiệu quả công tác XHHGD đối với sự phát triển trường tiểu học	3,63	0,91	1	3,58	0,94	1
4	Kiểm tra, đánh giá quá trình phân bổ các nguồn lực của công tác XHHGD	3,61	0,96	2	3,55	0,79	2
5	Kiểm tra, đánh giá tổng kết, rút kinh nghiệm cho công tác XHHGD	3,39	0,76	5	3,45	0,91	4
ĐTB chung/ĐLC		3,52/ 0,62			3,5/ 0,5		
Ý nghĩa		Thường xuyên			Khá		
Tương quan Pearson		0,335**					

đ. Về quản lý kiểm tra, đánh giá hoạt động xã hội hóa giáo dục

Kết quả khảo sát cho thấy các nội dung quản lý kiểm tra, đánh giá được thực hiện thường xuyên (ĐTB = 3,52; ĐLC = 0,62) với hiệu quả ở mức khá (ĐTB = 3,5; ĐLC = 0,5). Hệ số tương quan Pearson $r = 0,335^{**}$ cho thấy mối tương quan thuận giữa mức độ thực hiện và hiệu quả thực hiện các nội dung quản lý kiểm tra, đánh giá hoạt động XHHGD. Sự gia tăng của mức độ thực hiện sẽ dẫn đến sự nâng cao của hiệu quả thực hiện và ngược lại. Tập thể các đối tượng khảo sát (CBQL, tổ trưởng chuyên môn, GV chủ nhiệm, GV trường tiểu học) có ý kiến tương tự nhau với chỉ số ĐLC thấp. Cần chú ý nội dung “Kiểm tra, đánh giá tổng kết, rút kinh nghiệm cho công tác XHHGD” vì có thứ hạng thực hiện và chất lượng thực hiện ở mức thấp nhất (Hạng 4 và 5).

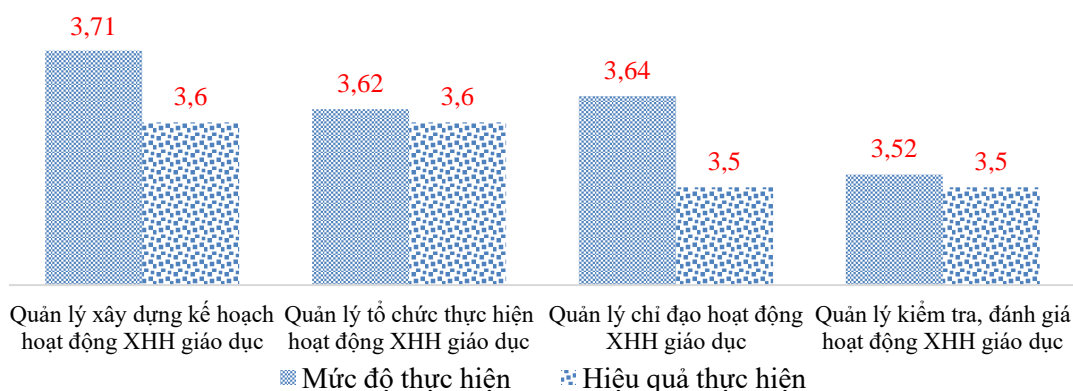
2.4.2. Đánh giá chung thực trạng quản lý hoạt động xã hội hóa giáo dục của các trường tiểu học ở thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang

a. Về mặt mạnh

Điểm mạnh đầu tiên có thể kể đến chính là sự nhận thức đúng đắn và tích cực của hiệu trưởng, CBQL, tổ trưởng chuyên môn, GV chủ nhiệm, GV trường tiểu học (trong trường) và lực lượng xã hội (ngoài trường) về tầm quan trọng của công tác XHHGD, quản lý XHHGD của các trường tiểu học ở thị xã Cai Lậy. Chính nhận thức đúng đắn này sẽ là nền tảng vững chắc, tạo động lực mạnh mẽ cho các cá nhân, tổ chức tại địa bàn khi tham gia vào hoạt động XHHGD và quản lý XHHGD tiểu học.

Bên cạnh đó, việc quản lý XHHGD tại địa phương cũng có điều tích cực là nhận được sự quan tâm, hỗ trợ của chính quyền, các cấp lãnh đạo. Theo cô T.T.K.G, cô cho biết “Quản lý hoạt động xã hội hóa trong giáo dục hiện nay ở các trường trên địa bàn thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang đều được sự quan tâm, chỉ đạo thường xuyên và sát sao của lãnh đạo cấp trên cũng như của chính quyền địa phương của từng đơn vị cùng với sự hỗ trợ nhiệt tình của hội cha mẹ học sinh, Hội Khuyến học”.

Biểu đồ 1 thể hiện thực trạng quản lý hoạt động XHHGD ở các trường tiểu học tại thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Gian, kết quả cho thấy tất cả các khâu quản lý đều thường xuyên được thực hiện với mức độ khá với ĐTB trong khoảng 3,41 tới 4,20. Đây chính là điểm mạnh trong quá trình XHHGD và quản lý XHHGD của các trường tiểu học ở thị xã Cai Lậy. Trong đó, khâu “Quản lý xây dựng kế hoạch hoạt động XHHGD” có thứ hạng cao nhất, kể đến là “Quản lý tổ chức thực hiện hoạt động XHHGD” và “Quản lý chỉ đạo hoạt động XHHGD”, cuối cùng là “Quản lý chỉ đạo hoạt động XHHGD”.



Biểu đồ 1. Thực trạng quản lý hoạt động xã hội hóa giáo dục tiểu học tại thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang

b. Về mặt hạn chế

Kết quả nghiên cứu thực trạng quản lý hoạt động XHHGD của các trường tiểu học ở thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang thể hiện khâu “Quản lý kiểm tra, đánh giá hoạt động XHHGD” là thấp nhất, cần chú ý cải thiện vấn đề này. Mặt khác, các khâu quản lý XHHGD tiểu học đều có các nội dung cần cải thiện là “Lập kế hoạch kiểm tra, giám sát các nguồn kinh phí đóng góp từ công tác XHHGD”, “Xây dựng kế hoạch xác định các lực lượng tham gia công tác XHHGD”; “Tổ chức tuyên truyền, vận động, phổ biến đến tất cả các lực lượng trong và ngoài nhà trường thấy được trách nhiệm của mình đối với công tác XHHGD”; “Chỉ đạo các bộ phận phụ trách không được vận dụng sai các quy định dẫn đến tình trạng lam thu, sai mục đích của công tác XHHGD” và “Kiểm tra, đánh giá tổng kết, rút kinh nghiệm cho công tác XHHGD”.

Nguyên nhân của thực trạng này có thể xuất phát từ các hạn chế vẫn đang tồn tại trong quá trình XHHGD và quản lý XHHGD của các trường tiểu học ở thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang. Do đó, để khắc phục tình trạng này, cần đưa ra các biện pháp cho vấn đề.

3. Kết luận

Dựa trên các kết quả nghiên cứu lí luận, chúng tôi đã tiến hành khảo sát thực trạng quản lý hoạt động XHHGD của các trường tiểu học ở thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang. Kết quả cho thấy các lực lượng trong và ngoài trường đều đánh giá cao tầm quan trọng của công tác này. Quản lý XHHGD được thực hiện thường xuyên và đạt kết quả khá. Bên cạnh việc đạt được các thành tựu nhất định, việc quản lý XHHGD của các trường tiểu học cần chú ý cải thiện khâu quản lý kiểm tra, đánh giá. Việc nghiên cứu, phân tích thực trạng quản lý XHHGD của các trường tiểu học ở thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang đã góp phần cung cấp “bức tranh” khá phong phú, đa dạng làm cơ sở để các nhà quản lý cấp trường, phòng có thể xác lập những biện pháp cụ thể để khắc phục thực trạng trong nghiên cứu tiếp theo như: (1) Tổ chức nâng cao nhận thức các lực lượng trong và ngoài nhà trường về trách nhiệm đối với công tác XHHGD ở trường tiểu học; (2) Kế hoạch hóa hoạt động xã hội hóa của các trường tiểu học ở thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang; (3) Chỉ đạo khai thác hoạt động XHHGD, phát huy vai trò của GV chủ nhiệm các trường tiểu học ở thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang; (4) Tăng cường triển khai tập huấn, bồi dưỡng cho các lực lượng tham gia về công tác XHHGD; (5) Huy động tối đa các nguồn lực từ cộng đồng xã hội thực hiện hiệu quả hoạt động xã hội hóa của các trường tiểu học; và (6) Kiểm tra, giám sát hiệu quả sử dụng các nguồn lực từ công tác XHHGD.

Tài liệu tham khảo

Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2005). *Quyết định số 20/2005/QĐ-BGD&ĐT về phê duyệt đề án Quy hoạch phát triển xã hội hóa giáo dục giai đoạn 2005-2010.*

Chính phủ. (2005). *Nghị quyết số 05/2005/NQ-CP, ngày 18/4/2005 về Đẩy mạnh các hoạt động giáo dục, y tế và thể dục thể thao.*

- Chính phủ. (2008). *Nghị định số 69/2008/NĐ-CP, ngày 30/5/2008 về Chính sách xã hội hóa đối với các hoạt động trong lĩnh vực giáo dục, dạy nghề, y tế, thể thao, môi trường.*
- Hồ, V. D. & Nguyễn, T. S. (2023). Thực trạng quản lý hoạt động xã hội hóa giáo dục ở các trường tiểu học huyện Khánh Vĩnh, tỉnh Khánh Hòa. *Tạp chí Giáo dục, Tập 23, Số 18* (2023), 28-33.
- Lê, Q. H. (2004). *Xã hội hóa giáo dục nhìn từ góc độ pháp luật.* Hà Nội: NXB Tư pháp.
- Nguyễn, T. M. L. & Nguyễn, Q. C. (2010). *Đại cương về khoa học quản lý.* Hà Nội: NXB Đại học Quốc gia.
- Nguyễn, V. T. *Lâm sàng thống kê - Phân tích tương quan, Chương trình huấn luyện y khoa.* Truy cập từ https://www.bomonnoiydhue.edu.vn/storage/files/lstk12_phantichtuongquan.pdf.
- Phạm, M. H. (1997). *Xã hội hóa công tác giáo dục.* Hà Nội: NXB Giáo dục.
- Quốc hội. (2019). *Luật số 43/2019/QH14, ngày 14/6/2019 của Quốc hội về Luật Giáo dục.*